



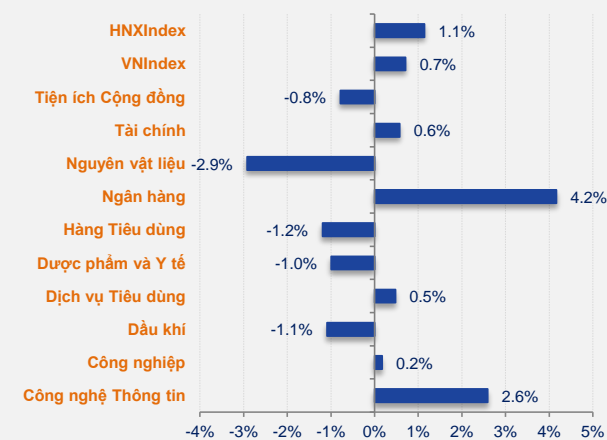
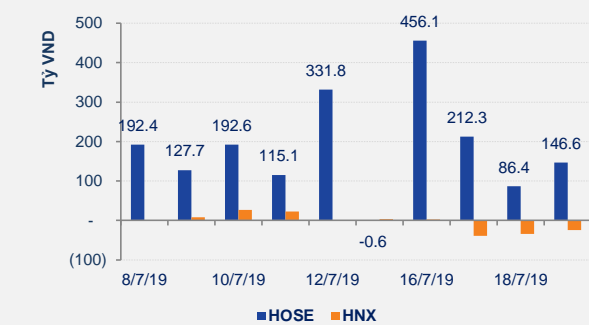
## WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 15/7/2019 - 19/7/2019

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
<b>Thống kê thị trường</b>				
Index	982.34 ↑	0.7%	107.07 ↑	1.1%
KLGD (trCP)	794.71 ↓	-0.7%	152.21 ↑	22.7%
GTGD (tỷ VND)	18,714.19 ↑	5.0%	2,367.18 ↑	24.1%
Tổng cung (trCP)	1,905.56 ↑	3.7%	278.73 ↑	12.2%
Tổng cầu (trCP)	1,835.36 ↑	6.9%	248.43 ↑	11.1%

**Giao dịch NĐT nước ngoài**

KL mua (trCP)	60.16 ↓	-26.8%	2.56 ↓	-48.1%
KL bán (trCP)	54.96 ↓	-11.9%	6.63 ↑	108.3%
GT mua (tỷ VND)	2,953.12 ↓	-21.9%	48.27 ↓	-57.0%
GT bán (tỷ VND)	2,052.25 ↓	-27.3%	140.39 ↑	165.2%

**Biến động giá Ngành theo Tuần****Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài****ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG**

Thị trường duy trì được đà tăng điểm nhẹ trong tuần qua với thanh khoản cũng có sự cải thiện tích cực. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 6,94 điểm (+0,7%) lên 982,34 điểm; HNX-Index tăng 1,215 điểm (+1,1%) lên 107,07 điểm. Thanh khoản cải thiện so với tuần trước đó cao hơn mức trung bình 20 tuần một chút với khoảng hơn 4.200 tỷ đồng giao dịch mỗi phiên trên cả hai sàn. Cụ thể, giá trị giao dịch trên HOSE tăng 5% lên 18.714 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 0,7% xuống 795 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch trên HNX tăng 24,1% lên 2.367 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 22,7% lên 152 triệu cổ phiếu. Với việc thị trường tăng điểm nhẹ trong tuần qua thì các nhóm ngành cổ phiếu chính cũng có sự phân hóa nhất định. Nhóm cổ phiếu trụ cột thị trường là ngân hàng tăng mạnh nhất với 4,2% giá trị vốn hóa với nhiều mã tăng mạnh như VCB (+7,2%), CTG (+1,9%), BID (+4,5%), TCB (+2,4%), HDB (+1%), ACB (+3,7%), SHB (+3%)... đã tạo ra lực đẩy tốt cho thị trường chung. Tiếp theo là nhóm cổ phiếu công nghệ thông tin với mức tăng 2,6% giá trị vốn hóa, chủ yếu nhờ mức tăng của các mã trụ cột như FPT (+2,6%), CMG (+6,8%)... Ở chiều ngược lại, nhóm cổ phiếu nguyên vật liệu giảm mạnh nhất với 2,9%, do mức giảm của các cổ phiếu trong nhóm như HPG (-5,9%), POM (-3%), DPM (-1,9%), BFC (-1,6%), DGC (-5,1%), DPR (-1,8%)...

**CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ**

Sau khi bứt phá được khỏi ngưỡng 970 điểm (cạnh trên kênh giảm giá) vào tuần trước, thị trường đã bước vào một xu hướng tăng mới với mức tăng nhẹ và thanh khoản có sự cải thiện. Nhìn trên đồ thị ngày của VN-Index có thể thấy là những nhịp tăng gần đây luôn là rất ngắn hạn, thường chỉ đủ một vòng T+3, sau đó thị trường thường có khoảng 1-2 phiên điều chỉnh để hấp thụ lực cung rồi mới tăng tiếp. Điều này cho thấy tâm lý nhà đầu tư hiện tại đang tư duy khá ngắn hạn và sẵn sàng chốt lời cổ phiếu ngay khi về tài khoản mình có lãi. Đây có thể coi là một chiến lược hợp lý trong tình hình hiện tại. Đà tăng của thị trường có thể sẽ được tiếp diễn trong thời gian tới nhưng dự địa sẽ là không lớn do tư duy thị trường nói trên. Điểm tích cực trong tuần qua là việc khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 800 tỷ đồng trên hai sàn và đã mua ròng có thể sẽ còn tiếp diễn. Tóm lại, triển vọng của thị trường là lạc quan nhưng nhà đầu tư vẫn cần duy trì sự thận trọng trong các quyết định mua bán để có kết quả đầu tư tốt nhất. Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (22/7-26/7), VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm với mục tiêu là vùng 990-1.000 điểm tương ứng với đỉnh của thị trường trong tháng 4,5/2019. Chúng tôi duy trì khuyến nghị nhà đầu tư có thể canh mua vào nếu thị trường có những nhịp điều chỉnh về hỗ trợ 970 điểm (MA20-cạnh trên kênh giảm giá) và canh chốt lời nếu thị trường tiến vào vùng kháng cự 990-1.000 điểm (đỉnh tháng 4,5/2019).



## WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 15/7/2019 - 19/7/2019

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

## VN-Index:

VN-Index tăng điểm nhẹ trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là trung tính với ba phiên tăng điểm và hai phiên điều chỉnh vào thứ 2 và thứ 5. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 986,12 điểm và 970,93 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 6,94 điểm (+0,7%) lên 982,34 điểm.

PDN là cổ phiếu tăng giá mạnh nhất tuần với mức tăng 25% từ 68.190 đồng lên 85.100 đồng, tiếp theo là PIT với mức tăng 24,5% từ 4.400 đồng lên 5.480 đồng. Ở chiều ngược lại, VIS là cổ phiếu giảm mạnh nhất tuần với mức giảm 30% từ 21.150 đồng xuống 14.850 đồng.

## HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm khá tốt trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là tích cực với bốn phiên tăng điểm và một phiên điều chỉnh vào đầu tuần. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 108,3 điểm và 105,33 điểm. Kết tuần, HNX-Index tăng 1,215 điểm (+1,1%) lên 107,07 điểm.

LM7 là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 30% từ 5.300 đồng lên 6.900 đồng, tiếp theo là D11 với mức tăng 30% từ 14.600 đồng lên 19.000 đồng. Ở chiều ngược lại, VLA là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 27% từ 21.000 đồng xuống 15.400 đồng.

## GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

**Trên HOSE**, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 900,87 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 5,2 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất là PLX với 6,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là STB với 3,9 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HPG là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 9,8 triệu cổ phiếu.

**Trên HNX**, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 92,12 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 4,08 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 4,5 triệu cổ phiếu, tiếp theo là CEO với 556 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 456 nghìn cổ phiếu.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ

## Việt Nam xuất siêu 1,59 tỷ USD trong 6 tháng

Lũy kế sau nửa năm, kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam là 243,48 tỷ USD, tăng 8% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, xuất khẩu là 122,53 tỷ USD, nhập khẩu 120,94 tỷ USD. Như vậy, sau 6 tháng, Việt Nam xuất siêu 1,59 tỷ USD. Trong đó, khối FDI xuất siêu 15,04 tỷ USD.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

## VN-Index:



VN-Index tăng điểm nhẹ trong tuần thứ ba liên tiếp với mức và hiện chỉ số kết tuần trên ngưỡng tâm lý 980 điểm, thanh khoản khớp lệnh được cải thiện và cao hơn mức trung bình 20 tuần một chút. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 970 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 965 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (22/7-26/7), VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm với mục tiêu là vùng 990-1.000 điểm tương ứng với đỉnh của thị trường trong tháng 4,5/2019.

## HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm khá tốt trong tuần thứ ba liên tiếp và hiện chỉ số đã kết tuần trên ngưỡng 106 điểm (MA200), thanh khoản khớp lệnh được cải thiện nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 tuần. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 105 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 105 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 106 điểm (MA200). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (22/7-26/7), HNX-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm với mục tiêu là ngưỡng kháng cự 108 điểm tương ứng với đỉnh của chỉ số trong tháng 12/2018.



## TIN TRONG NƯỚC

**Giá vàng trong nước tăng**

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 39,75 - 40,3 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 350.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và tăng 400.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

**Tỷ giá trung tâm giảm 5 đồng**

Ngày 19/7, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.067 đồng (giảm 5 đồng).

## TIN THẾ GIỚI

**Giá vàng thế giới tăng**

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 13,15 USD/ounce tương ứng với 0,92% lên 1.441,25 USD/ounce.

**Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng**

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,151 điểm tương ứng 0,16% lên 96,600 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1252 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2515 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 107,66 JPY.

**Giá dầu thế giới tăng**

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,61 USD tương ứng 1,1% lên 55,91 USD/thùng.

**Chứng khoán Mỹ tăng điểm**

Kết thúc phiên giao dịch ngày 18/7, chỉ số Dow Jones tăng 3,12 điểm tương ứng 0,01% lên 27.222,97 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 22,04 điểm tương ứng 0,27% lên 8.207,24 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 10,69 điểm tương ứng 0,36% lên 2.995,11 điểm.

**HOSE**
**Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất**

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PLX	6,079,000	HPG	9,797,487
2	STB	3,882,450	DLG	5,926,890
3	KBC	3,529,220	HBC	2,043,120
4	VCB	2,937,200	KDH	1,730,670
5	BID	2,039,230	MSN	1,692,170

**HNX**

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	456,400	PVS	4,456,278
2	TIG	197,800	CEO	556,100
3	VCS	196,120	VGS	261,400
4	MPT	123,100	TNG	116,200
5	ART	120,500	NTP	46,400

**Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần**

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ROS	28.50	27.70	↓ -2.81%	64,808,680
HPG	21.90	20.60	↓ -5.94%	33,983,367
MBB	21.35	22.20	↑ 3.98%	25,875,587
STB	11.40	11.70	↑ 2.63%	23,706,510
CTG	21.45	21.85	↑ 1.86%	22,580,350

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	6.70	6.90	↑ 2.99%	22,948,729
PVS	23.80	22.90	↓ -3.78%	19,664,281
VCG	25.90	26.40	↑ 1.93%	9,781,703
ACB	30.10	31.20	↑ 3.65%	9,118,020
NVB	8.00	8.10	↑ 1.25%	7,935,400

**Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần**

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CMWG1903	3.34	4.40	1.1	↑ 31.74%
CMWG1902	4.31	5.62	1.3	↑ 30.39%
PDN	68.19	85.10	16.9	↑ 24.79%
PIT	4.40	5.48	1.1	↑ 24.55%
CMWG1901	3.94	4.80	0.9	↑ 21.83%

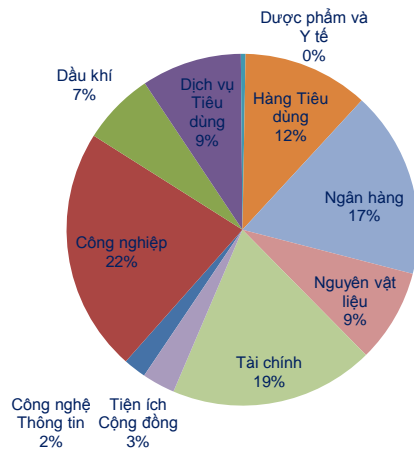
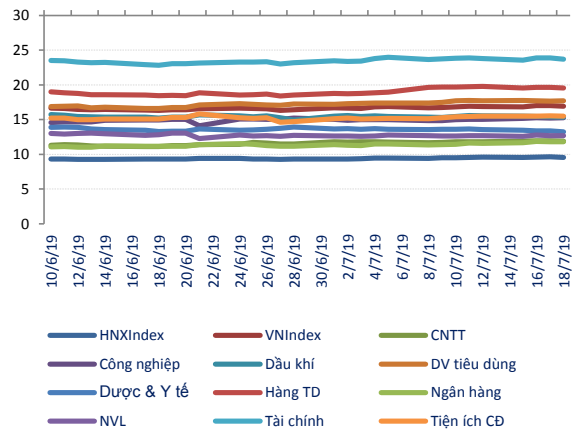
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LM7	5.30	6.90	1.6	↑ 30.19%
D11	14.60	19.00	4.4	↑ 30.14%
ALT	11.30	14.70	3.4	↑ 30.09%
PPP	11.40	14.40	3.0	↑ 26.32%
VMS	7.00	8.40	1.4	↑ 20.00%

**Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần**

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CHPG1904	2.30	1.46	-0.8	↓ -36.52%
VIS	21.15	14.85	-6.3	↓ -29.79%
CHPG1903	1.21	0.90	-0.3	↓ -25.62%
CHPG1901	1.37	1.05	-0.3	↓ -23.36%
CHPG1902	0.61	0.49	-0.1	↓ -19.67%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VLA	21.00	15.40	-5.6	↓ -26.67%
THS	11.70	9.00	-2.7	↓ -23.08%
BBS	9.30	7.40	-1.9	↓ -20.43%
ACM	0.50	0.40	-0.1	↓ -20.00%
DL1	33.30	27.00	-6.3	↓ -18.92%

(\*) Giá điều chỉnh

**THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH**
**Giá trị giao dịch tuần theo Ngành**

**Chuỗi PE ngành và thị trường**

**Top KLGD lớn nhất HOSE**

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	64,808,680	3.2%	327	84.6	2.7
HPG	33,983,367	20.6%	2,956	7.0	1.0
MBB	25,875,587	19.4%	3,029	7.3	1.3
STB	23,706,510	9.2%	1,241	9.4	0.9
CTG	22,580,350	8.0%	1,483	14.7	1.2

**Top KLGD lớn nhất HNX**

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	22,948,729	10.9%	1,479	4.7	0.5
PVS	19,664,281	9.5%	2,427	9.4	0.9
VCG	9,781,703	7.0%	1,213	21.8	1.8
ACB	9,118,020	26.4%	4,297	7.3	1.8
NVB	7,935,400	1.2%	111	73.2	0.8

**Top Đột biến giá HOSE**

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CMWG190	↑ 31.7%	N/A	N/A	N/A	N/A
CMWG190	↑ 30.4%	N/A	N/A	N/A	N/A
PDN	↑ 24.8%	25.2%	6,533	13.0	2.1
PIT	↑ 24.5%	-16.3%	-1,316	-	0.7
CMWG190	↑ 21.8%	N/A	N/A	N/A	N/A

**Top Đột biến giá HNX**

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
LM7	↑ 30.2%	0.5%	41	168.2	0.8
D11	↑ 30.1%	15.9%	2,232	8.5	1.3
ALT	↑ 30.1%	3.6%	1,307	11.2	0.4
PPP	↑ 26.3%	5.9%	670	21.5	1.2
VMS	↑ 20.0%	3.4%	552	15.2	0.5

**Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE**

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PLX	6,079,000	17.5%	3,461	18.5	3.7
STB	3,882,450	9.2%	1,241	9.4	0.9
KBC	3,529,220	6.5%	1,336	11.6	0.8
VCB	2,937,200	24.7%	4,372	18.1	4.0
BID	2,039,230	13.5%	2,150	16.2	2.1

**Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX**

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	456,400	10.9%	1,479	4.7	0.5
TIG	197,800	6.6%	744	4.4	0.3
VCS	196,120	41.6%	7,332	10.7	4.3
MPT	123,100	15.4%	1,591	1.5	0.2
ART	120,500	6.4%	712	3.4	0.2

**Top Vốn hóa HOSE**

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	397,873	3.6%	1,077	107.7	6.9
VCB	293,001	24.7%	4,372	18.1	4.0
VHM	283,034	27.4%	3,842	22.0	6.2
VNM	220,983	38.3%	5,926	21.4	7.8
GAS	202,879	27.1%	6,511	16.3	4.5

**Top Vốn hóa HNX**

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	38,912	26.4%	4,297	7.3	1.8
VCS	12,356	41.6%	7,332	10.7	4.3
VCG	11,661	7.0%	1,213	21.8	1.8
PVS	10,945	9.5%	2,427	9.4	0.9
PVI	8,435	8.8%	2,661	13.7	1.2



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
27/9/2018	19/7/2019	19/7/2019	19/7/2019	<b>SMC</b>	Niêm yết thêm
11/6/2019	19/7/2019	27/6/2019	26/6/2019	<b>DPC</b>	Đại hội Cổ đông Bất thường
11/6/2019	19/7/2019	28/6/2019	27/6/2019	<b>APC</b>	Đại hội Cổ đông Bất thường
18/6/2019	19/7/2019	28/6/2019	27/6/2019	<b>SEP</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19/6/2019	19/7/2019	0/1/1900	3/7/2019	<b>V11</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
11/6/2019	19/7/2019	2/7/2019	1/7/2019	<b>BHK</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21/6/2019	19/7/2019	3/7/2019	2/7/2019	<b>VNL</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/7/2019	19/7/2019	10/7/2019	9/7/2019	<b>MED</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/7/2019	19/7/2019	22/7/2019	19/7/2019	<b>DHC</b>	Phát hành cổ phiếu
12/7/2019	19/7/2019	19/7/2019	19/7/2019	<b>HBC</b>	Niêm yết thêm
16/7/2019	19/7/2019	19/7/2019	19/7/2019	<b>XDH</b>	Niêm yết thêm
17/7/2019	19/7/2019	19/7/2019	19/7/2019	<b>IDN</b>	Tạm dừng Niêm yết
17/7/2019	19/7/2019	19/7/2019	19/7/2019	<b>KGU</b>	Tạm dừng Niêm yết
18/7/2019	19/7/2019	22/7/2019	19/7/2019	<b>PIC</b>	Phát hành cổ phiếu
19/7/2019	19/7/2019	19/7/2019	19/7/2019	<b>E1VFN30</b>	Niêm yết thêm
19/6/2019	22/7/2019	1/7/2019	28/6/2019	<b>PJS</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17/6/2019	22/7/2019	1/7/2019	28/6/2019	<b>SKG</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24/6/2019	22/7/2019	1/7/2019	28/6/2019	<b>BSC</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26/6/2019	22/7/2019	8/7/2019	5/7/2019	<b>KGM</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27/6/2019	22/7/2019	4/7/2019	3/7/2019	<b>CAN</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21/6/2019	22/7/2019	5/7/2019	4/7/2019	<b>SBL</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2/7/2019	22/7/2019	4/7/2019	3/7/2019	<b>VLW</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/7/2019	22/7/2019	9/7/2019	8/7/2019	<b>DRI</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/7/2019	22/7/2019	15/7/2019	12/7/2019	<b>LMI</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/7/2019	22/7/2019	19/7/2019	19/7/2019	<b>NSL</b>	Niêm yết mới
15/7/2019	22/7/2019	19/7/2019	19/7/2019	<b>KOS</b>	Chuyển Sàn
17/7/2019	22/7/2019	19/7/2019	19/7/2019	<b>APF</b>	Niêm yết thêm
18/7/2019	22/7/2019	19/7/2019	19/7/2019	<b>DTB</b>	Niêm yết mới
27/5/2019	23/7/2019	31/5/2019	30/5/2019	<b>PLX</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18/6/2019	23/7/2019	2/7/2019	1/7/2019	<b>ABR</b>	Đại hội Cổ đông Bất thường



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,  
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,  
Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,  
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,  
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,  
Số 03 Lê Đình Lý, P.Vĩnh Trung  
Q.Thanh Khê, Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779

---